

Số: 15 /2026/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 12 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 158/TTr-SNV ngày tháng 02 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 22 tháng 3 năm 2026 và thay thế Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và tương đương, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐNDTP;
- TT ĐU UBNDTP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các PCVP UBNDTP;
- Sở Tư pháp;
- Công báo thành phố;
- Công TTĐTTP;
- Báo và PTTH HP;
- Phòng NVKTGS;
- Lưu: VT, P.T.Nguyệt. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Châu



QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **15** /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý tại đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
- Các nội dung không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các quy định của Đảng, pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các chức danh viên chức quản lý quy định tại Điều 1 Quy định này gồm:
 - Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý).
 - Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý, người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (trừ chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý).
- Các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét bổ nhiệm các chức danh nêu tại khoản 1 Điều này và các cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Các chức danh viên chức quản lý khác không quy định tại khoản 1 Điều này thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm có trách nhiệm quy định tiêu chuẩn cụ thể đảm bảo phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật hiện hành có liên quan và phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

Chương II TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 3. Về chính trị tư tưởng

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định với lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật

của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ, viên chức quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng, hành động, kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

3. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của thành phố, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 5. Về trình độ

1. Về chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên ngành, chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Về lý luận chính trị: Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền. Việc xác nhận tương đương trình độ lý luận chính trị thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Về kiến thức, kỹ năng và khoa học, công nghệ:

a) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm quản lý được bổ nhiệm hoặc theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Có trình độ chuyên môn hoặc có kinh nghiệm trong phối hợp, triển khai các dự án, chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của cấp có thẩm quyền.

4. Về tin học, ngoại ngữ: Có trình độ tin học, ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm theo quy định của cấp có thẩm quyền.

5. Về chức danh nghề nghiệp: Hạng III hoặc tương đương trở lên.

Điều 6. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của thành phố, đơn vị.

2. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

3. Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ; có khả năng sử dụng, đánh giá hiệu quả viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền, đúng quy định; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Có uy tín, được cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, quần chúng nhân dân ở thành phố, cơ quan quản lý, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

5. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Điều 7. Về kết quả công tác

Có thành tích, kết quả trong công tác chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức danh, nhiệm vụ được giao đối với viên chức quản lý hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể gắn với vị trí việc làm đối với viên chức chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của cấp có thẩm quyền; được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất tính đến thời điểm bổ nhiệm theo quy định.

Điều 8. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật.
3. Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể tại Quy định này và theo quy định của pháp luật.

a) Trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ: Trường hợp đơn vị đang công tác có đơn vị cấu thành: Bảo đảm đã kinh qua chức danh quản lý của đơn vị cấu thành; thời gian giữ chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 02 năm (24 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức danh tương đương). Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

b) Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài: Trường hợp đơn vị đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này hoặc bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định. Trường hợp đơn vị đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại đơn vị có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định;

c) Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức danh được xác định là chức danh thấp hơn liền kề, bằng, tương đương hoặc cao hơn chức danh dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức.

Điều 9. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm

1. Trường hợp được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn “đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp” áp dụng đối với chức danh tương ứng tại Quy định này.

2. Trường hợp bổ nhiệm viên chức quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật về chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng, chuyên gia thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh quy định tại Quy định này, nhưng phải hoàn thiện trong thời gian 36 tháng kể từ khi được bổ nhiệm.

3. Khi xem xét, bổ nhiệm chức danh mới chưa có trong Quy định này thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm áp dụng tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

4. Trường hợp bổ nhiệm lần đầu vào chức danh viên chức quản lý các cấp không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn về thành tích, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý.

5. Trường hợp đặc biệt khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 10. Tiêu chuẩn chức danh người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

Đáp ứng tiêu chuẩn chung quy định tại Chương II Quy định này, quy định khác có liên quan của pháp luật và tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Nắm vững quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý; thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Có năng lực tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành, lĩnh vực. Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, phối hợp hoạt động; sử dụng, đánh giá hiệu quả viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền, đúng quy định; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ.

3. Trình độ, kinh nghiệm công tác:

a) Đối với Hiệu trưởng Trường Cao đẳng: Có trình độ thạc sĩ trở lên; Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền; Có kinh nghiệm quản lý giáo dục (ít nhất 12 tháng) từ cấp phó hiệu trưởng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tương đương trở lên.

b) Đối với các chức danh khác: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó đơn vị hoặc chức danh tương đương trong ngành, lĩnh vực hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 05 năm trở lên.

Điều 11. Tiêu chuẩn chức danh cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

Đáp ứng tiêu chuẩn chung quy định tại Chương II Quy định này, quy định khác có liên quan của pháp luật và tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Nắm vững quy định của pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý; thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Có năng lực tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật, đề tài, đề án, chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành, lĩnh vực.

3. Trình độ, kinh nghiệm công tác:

a) Đối với Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng, Trường Đại học Hải Dương: Có trình độ tiến sĩ trở lên; Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền; Có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học (ít nhất 12 tháng) từ cấp trưởng khoa thuộc cơ sở giáo dục đại học và tương đương trở lên.

b) Đối với Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng: Có trình độ thạc sĩ trở lên; Tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền; có kinh nghiệm quản lý giáo dục nghề nghiệp (ít nhất 12 tháng) từ cấp trưởng khoa thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tương đương trở lên.

c) Đối với các chức danh khác: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng thuộc đơn vị hoặc chức danh tương đương trong ngành, lĩnh vực.

Điều 12. Tiêu chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành

Đáp ứng tiêu chuẩn chung quy định tại Chương II Quy định này, quy định khác có liên quan của pháp luật và tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

a) Hiệu trưởng trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông: Được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý trường học; đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định đối với cấp trung học phổ thông, đạt trình độ chuẩn được đào tạo ở cấp học cao nhất đối với trường phổ thông có nhiều cấp học; đã dạy học ít nhất 05 năm (hoặc 04 năm đối với hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); đạt tiêu chuẩn quy định tại chuẩn hiệu trưởng trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chuyên: Đáp ứng tiêu chuẩn Hiệu trưởng trường trung học phổ thông và đáp ứng tiêu chuẩn quy định về lựa chọn cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán, trong đó tiêu chí về sử dụng ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin đạt mức tốt.

c) Hiệu trưởng trường giáo dục chuyên biệt: Đáp ứng tiêu chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục cùng cấp học, loại hình; có bằng cử nhân trở lên trong lĩnh vực khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, trường hợp có bằng tốt nghiệp không thuộc ngành giáo dục đặc biệt cần có thêm một trong các chứng chỉ sau: chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục hòa nhập, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm về giáo dục hòa nhập, chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

d) Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; Có kinh nghiệm công tác trong ngành giáo dục ít nhất 05 năm; Đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp (đối với trung tâm được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp).

đ) Hiệu trưởng Trường Trung cấp, Trường Trung học nghề: Có trình độ đại học trở lên; Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền; Có kinh nghiệm quản lý giáo dục nghề nghiệp (ít nhất 12 tháng) từ cấp trưởng khoa thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tương đương trở lên.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Y tế:

a) Chủ tịch Hội đồng quản lý, Giám đốc đơn vị sự nghiệp xếp hạng đặc biệt, hạng I: Có bằng bác sĩ và bằng bác sĩ chuyên khoa cấp II hoặc bằng tiến sĩ chuyên ngành y tế. Đối với Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm: Có bằng dược sĩ chuyên khoa cấp II hoặc bằng tiến sĩ chuyên ngành dược. Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực chuyên môn được giao; đã có thời gian giữ chức vụ Phó Giám đốc bệnh viện hoặc trung tâm cùng hạng hoặc chức danh tương đương ít nhất từ 02 năm (24 tháng) trở lên hoặc đã giữ chức vụ Trưởng khoa, phòng và tương đương ít nhất 05 năm trở lên.

b) Chủ tịch Hội đồng quản lý và Giám đốc các đơn vị sự nghiệp xếp hạng II, hạng III, hạng IV và không phân hạng: Có bằng bác sĩ và bằng sau đại học chuyên ngành y tế. Đối với Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm: Có bằng đại học và sau đại học chuyên ngành dược. Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác về lĩnh vực chuyên môn được giao; đã có thời gian giữ chức vụ Phó Giám đốc bệnh viện hoặc trung tâm cùng hạng hoặc chức danh tương đương ít nhất từ 02 năm (24 tháng) trở lên hoặc đã giữ chức vụ Trưởng khoa, phòng và tương đương ít nhất 05 năm.

3. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Tư pháp:

a) Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản: Phải là Đấu giá viên; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Phó Giám đốc Trung tâm hoặc chức danh tương đương trong ngành, lĩnh vực hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 05 năm trở lên.

b) Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý: Có ít nhất 03 năm là Trợ giúp viên pháp lý hoặc thẩm phán hoặc kiểm sát viên, điều tra viên trung cấp trở lên hoặc có tối thiểu 05 năm làm công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý trong ngành Tư pháp.

4. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập khác: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh cấp phó đơn vị hoặc chức danh tương đương trong ngành, lĩnh vực hoặc có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 05 năm trở lên.

Điều 13. Tiêu chuẩn chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành

Đáp ứng tiêu chuẩn chung quy định tại Chương II Quy định này, quy định khác có liên quan của pháp luật và tiêu chuẩn cụ thể sau:

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp:

a) Phó Hiệu trưởng trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông: Được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý trường học; đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo theo quy định đối với cấp trung học phổ thông, đạt trình độ chuẩn được đào tạo ở cấp học cao nhất đối với trường phổ thông có nhiều cấp học; đã dạy học ít nhất 05 năm (hoặc 04 năm đối với hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); đạt tiêu chuẩn quy định tại chuẩn hiệu trưởng trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) Phó Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chuyên: Đáp ứng tiêu chuẩn Phó Hiệu trưởng trường trung học phổ thông và đáp ứng tiêu chuẩn quy định về lựa chọn cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán, trong đó tiêu chí về sử dụng ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin đạt mức tốt.

c) Phó Hiệu trưởng trường giáo dục chuyên biệt: Đáp ứng tiêu chuẩn Phó Hiệu trưởng cơ sở giáo dục cùng cấp học, loại hình; có bằng cử nhân trở lên trong lĩnh vực khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, trường hợp có bằng tốt nghiệp không thuộc ngành giáo dục đặc biệt cần có thêm một trong các chứng chỉ sau: chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục hòa nhập, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm về giáo dục hòa nhập, chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

d) Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: Có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên hoặc phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; có kinh nghiệm công tác trong ngành giáo dục ít nhất 03 năm.

đ) Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp, Trường Trung học nghề: Có trình độ đại học trở lên; Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc trung cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc được xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền; Có kinh nghiệm quản lý giáo dục nghề nghiệp (ít nhất 12 tháng) từ cấp trưởng khoa thuộc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tương đương trở lên.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế (trừ Trung tâm Y tế quân dân y Bạch Long Vĩ): Có trình độ sau đại học về chuyên môn phù hợp với chức danh, lĩnh vực phụ trách theo yêu cầu của vị trí việc làm. Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng thuộc đơn vị hoặc chức danh tương đương trong ngành, lĩnh vực.

3. Đối với đơn vị sự nghiệp khác: Đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở chức danh Trưởng phòng thuộc đơn vị hoặc chức danh tương đương trở lên.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

1. Viên chức quản lý chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định tại Quyết định này thì phải hoàn thiện trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 36 tháng. Trong khi đang hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh theo quy định tại khoản này, nếu viên chức quản lý đến thời hạn bổ nhiệm lại thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại theo quy định. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác (bao gồm tiêu chuẩn về chuyên môn và các tiêu chuẩn khác) thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Trường hợp đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh viên chức quản lý theo quy định của Đảng và pháp luật trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa có quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thì tiếp tục thực hiện quy trình và phải hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh được bổ nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp hết thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn về lý luận chính trị theo quy định tại Quyết định này thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp.

6 HAI P.